

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

## TÍNH CỘNG ĐỒNG VÀ TÍNH CÁ NHÂN QUA ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ VÀ HÀNH ĐỘNG

LÊ VĂN HẢO\*

Trong bài viết trước đây (tạp chí Tâm lý học số 11/2004), chúng tôi đã trình bày kết quả nghiên cứu về tính cộng đồng và tính cá nhân (tính Co/ca) từ góc độ nhận thức và mô tả về “cái tôi” trên mẫu chọn 418 người dân ở xã Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội. Bài viết này trình bày tiếp biểu hiện của tính Co/ca qua định hướng giá trị (ĐHGT) và hành động của từng nhóm khách thể.

### PHƯƠNG PHÁP

Công cụ được sử dụng là thang đo tính Co/ca do D. Matsumoto và các đồng nghiệp thiết kế năm 1997. Thang đo theo dạng Likert này có 25 item được thiết kế để đo lường tính Co/ca theo cả hai khía cạnh: Định hướng giá trị và hành động trong các văn cảnh cụ thể. Các văn cảnh ở đây là trong năm nhóm xã hội: Gia đình, bạn thân, bạn học, hàng xóm và người lạ. Thang đo đã được chỉnh sửa cho phù hợp với điều kiện ở Tam Hiệp. Độ tin cậy (Cronbach  $\alpha$ ) tách riêng cho từng nhóm (gia đình, bạn thân, bạn học, hàng xóm và người lạ) với N dao động từ 408 đến 418 cho phần định hướng giá trị lần lượt là 0.82, 0.82, 0.85, 0.89, 0.90. Hệ số Alpha lần lượt cho phần hành động đối với từng

nhóm nói trên là 0.82, 0.83, 0.86, 0.89, 0.91.

### KẾT QUẢ

*1. Tính Co mang tính hoàn cảnh và thể hiện qua định hướng giá trị thường cao hơn hành động*

Bảng 1 (trang bên) cho chúng ta một cái nhìn tổng quát về tính Co/ca qua định hướng giá trị và hành động. Trừ trường hợp đối với người khác - người lạ, điểm trung bình trong tất cả các nhóm còn lại đều ở mức lớn hơn 3, nhưng nhỏ hơn 4. Điểm trung bình càng gần 1 thì càng mang xu hướng cá nhân, càng gần 5 càng mang xu hướng cộng đồng. Điểm 3 là điểm nằm giữa tính Co và Ca (tức là về mặt thống kê nó ở mức 50/50). Điểm trung bình chung của cả 5 nhóm xã hội ở cấp độ định hướng giá trị và hành động tương ứng là 3.32 và 3.25. Như vậy, có thể nói, nhìn chung, người Tam Hiệp có tính cộng đồng cao hơn tính cá nhân. Kết quả này cũng nhất quán với kết quả của phần test 20 mệnh đề đã trình bày ở bài trước.

Vì hầu hết điểm trung bình

\*Th.s, Cán bộ nghiên cứu, Viện Tâm lý học.

**Bảng 1: Tính Colca thể hiện qua định hướng giá trị và hành động trong các nhóm xã hội cụ thể**

Các nhóm xã hội / Cấp độ	Gia đình N = 418	Bạn thân N = 418	Bạn học N = 381	Hàng xóm N = 416	Người lạ N = 413	Chung cả 5 nhóm
	Điểm TB (ĐLC)	Điểm TB (ĐLC)	Điểm TB (ĐLC)	Điểm TB (ĐLC)	Điểm TB (ĐLC)	Điểm TB tổng mẫu (ĐLC)
Định hướng giá trị	3.77 (.41)	3.49 (.40)	3.20 (.47)	3.34 (.50)	2.97 (.54)	<b>3.32</b> (.36)
Hành động	3.57 (.41)	3.33 (.43)	3.03 (.50)	3.16 (.51)	2.91 (.57)	<b>3.25</b> (.40)

trong các nhóm (và điểm trung bình tổng đều nằm ở trong khoảng từ 3 đến 4 nên đây sẽ là mức độ chúng tôi quan tâm nhất. Nếu chia đôi khoảng cách giữa điểm 3 (trung bình) và điểm 4 (khá - theo nghĩa “khá quan trọng” đối với giá trị hoặc “khá thường xuyên” đối với hành động) ta có hai khoảng: từ 3.00 - 3.50 và 3.51 - 4.00. Khoảng thứ nhất được coi là vẫn thuộc về mức trung bình. Khoảng thứ hai được coi là thuộc về mức khá. Nếu như vậy, nhìn vào bảng 1 sẽ thấy chỉ đối với gia đình thì tính cộng đồng mới thể hiện ở mức khá (điểm trung bình đối với định hướng giá trị và hành động tương ứng là 3.77 và 3.57). Đối với các nhóm còn lại, trừ trường hợp đối với người khác - người lạ, tính cộng đồng chỉ thể hiện ở mức trên trung bình (3.03 là thấp nhất và 3.49 là cao nhất). Với nhóm người khác, người lạ, điểm trung bình là 2,97 (giá trị) và 2.91 (hành động) nhỏ hơn 3, tức là dưới mức trung bình, tuy khoảng cách rất gần. Điều này có nghĩa là trong mối hệ với người khác, người lạ phần lớn người Tam Hiệp biểu hiện chiều hướng nghiêng về phía tính cá nhân theo cả hai cấp độ: định hướng giá trị

và hành động. Những điểm vừa phân tích trên được thể hiện qua hình 1 (trang 36).

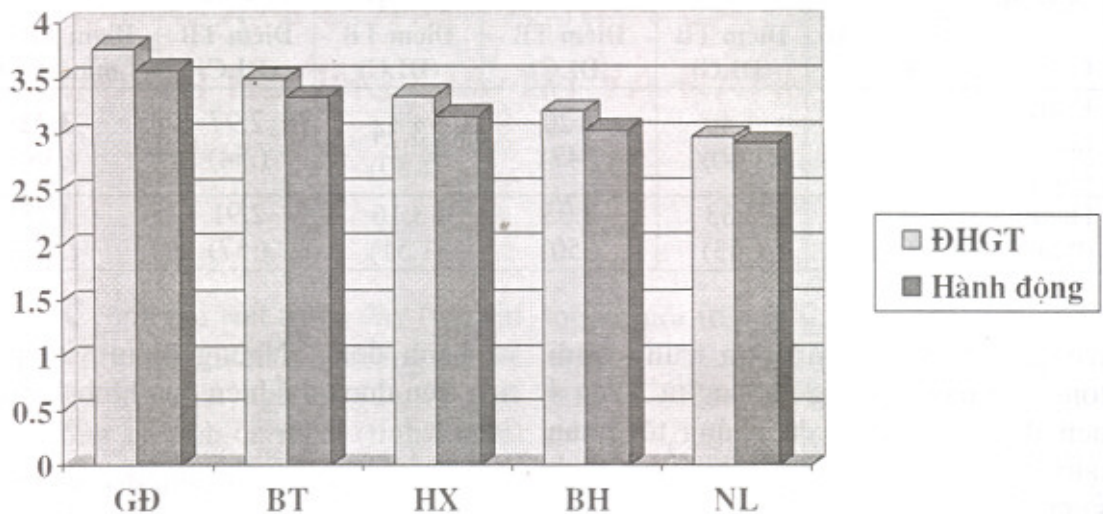
Trong bảng 1, nếu đảo vị trí của nhóm bạn học và hàng xóm cho nhau như thể hiện ở hình 1, chúng ta sẽ thấy có 2 xu hướng:

Thứ nhất, xu hướng điểm trung bình từ cao xuống thấp dần đối với 5 nhóm xã hội mà mỗi người có quan hệ trong cuộc sống. Việc điểm trung bình của nhóm hàng xóm cao hơn nhóm bạn học gợi ý rằng, hàng xóm được đánh giá cao hơn nhóm bạn bè cùng lớp, cùng trường trong môi trường làng xã ở Tam Hiệp. Kết quả phỏng vấn sâu để làm rõ nguyên nhân này cho thấy, đối với những người rời nhà trường khá lâu, mối liên hệ qua thời gian đã “lỏng” đi nhiều, nhóm “đồng môn” không còn quan trọng bằng hàng xóm sinh sống liền kề.

Xu hướng rõ nét thứ hai là điểm trung bình của định hướng giá trị cao hơn hành động ở tất cả các nhóm, và cũng hạ thấp dần. Nói cách khác, giữa “lý thuyết” và “thực hành” thường có một khoảng cách. Sự khác biệt giữa giá



**Hình 1: Điểm trung bình của tính Co/ca biểu hiện qua định hướng giá trị và hành động trong gia đình (GD), bạn thân (BT), hàng xóm (HX), bạn học (BH) và người lạ (NL)**



trị hay định hướng giá trị, thái độ và hành vi của cộng đồng người được tâm lý học xã hội nghiên cứu từ lâu. Quan hệ giữa định hướng giá trị, thái độ và hành vi là quan hệ hai chiều nhưng cả hai còn chịu tác động của nhiều yếu tố khác nữa. Ví dụ, Triandis (dẫn trong Myers, 1999, tr. 133) thống kê tới 40 yếu tố riêng biệt có thể làm phức tạp hóa mối tương quan giữa thái độ và hành vi, làm cho chúng có thể thiếu nhất quán ở các mức độ khác nhau.

Cần phải nói thêm rằng, về mặt tổng quát, các kết quả trên đây (tính Co/ca ở người Tam Hiệp mang tính hoàn cảnh và thể hiện qua định hướng giá trị cao hơn qua hành động) không nằm ngoài các đặc điểm mang tính *phổ quát* của tâm lý người nói chung. Rất nhiều nghiên cứu ở các nước phương Tây và phương Đông đều khẳng định điều này. Các nhà tâm lý học nói tới

*hiệu ứng quen thuộc* (effect of familiarity) như một yếu tố cơ bản để lý giải cho tính tình huống của định hướng Co/ca. Vì tác động của hiệu ứng này nên khoảng cách xã hội (giữa chủ thể và đối tượng của mối quan hệ) càng xa thì mối quan tâm xã hội, khoảng cách tâm lý càng xa. Chính vì vậy, thường thì cường độ thể hiện tính Co đối với gia đình sẽ mạnh hơn là đối với hàng xóm hay người lạ.

Tuy nhiên, mỗi nước cũng có thể có một vài nét *đặc thù* nhất định. Ví dụ, trong nghiên cứu so sánh tính Co/ca của 4 quốc gia là Nhật Bản, Nga, Hàn Quốc và Mỹ, Matsumoto và đồng nghiệp (sdd, 1997) phát hiện ra rằng, so với 3 nước trong mẫu nghiên cứu, người Nga thể hiện tính Co cao hơn trong mối quan hệ với bạn bè và đồng nghiệp. Trong khi đó, đối với người khác/người lạ, người Nga và người Nhật thể hiện

tính Co cao hơn người Hàn Quốc. Đối với gia đình, người Nhật lại có xu hướng cộng đồng thấp hơn so với 3 nước khác trong mẫu chọn. Có vẻ như điều này trái với suy nghĩ thông thường về một nước nằm ở Đông Á. Nhưng điều đặc biệt nhất của người Nhật không chỉ có vậy, mà ở chỗ họ thể hiện tính Co đối với bạn bè là cao nhất, tiếp đến là với đồng nghiệp rồi thứ 3 mới tới gia đình. Có lẽ, chế độ làm việc suốt đời cho một công ty kéo dài trong nhiều thập kỷ (dù nay đã ít nhiều thay đổi) ở Nhật đã sản sinh ra sự gắn bó, trung thành cao độ của người Nhật đối với công ty của mình. Chính nó đã tạo ra cái mà Vandermeerch (1992, tr. 190) gọi là *tinh thần nhà* trong các công ty ở Nhật Bản. Một số tác giả khác như March (1996) cũng bàn đến yếu tố này và có chung nhận định rằng, đối với nhiều người Nhật, đặc biệt là đàn ông, công ty quan trọng hơn gia đình (company before family).

Như vậy, tính Colca ở Tam Hiệp mang tính hoàn cảnh. Định hướng giá trị và hành động ứng xử như thế nào còn "tùy", còn phụ thuộc vào hoàn cảnh xem đối tượng đó là ai, mức độ thân sơ ra sao. Tính Colca thể hiện qua định hướng giá trị thường cao hơn qua hành động.

## 2. Mối quan hệ giữa định hướng giá trị và hành động trong việc thể hiện tính Colca

Hình 1 cho phép dự đoán rằng, tính Co/ca thể hiện qua định hướng giá trị và hành động trong 5 nhóm xã hội, tuy có khoảng cách, nhưng khá nhất quán với nhau. Nghĩa là, nếu ở cấp độ định hướng giá trị mà nó thể hiện ở mức

cao, thì ở cấp độ hành động nó cũng thể hiện ở mức cao và ngược lại. Để kiểm tra điều này, chúng tôi thực hiện kiểm nghiệm hệ số tương quan Pearson (r).

Kết quả rút gọn được trình bày trong bảng 2 (trang 38) cho thấy, tương quan giữa định hướng giá trị và hành động trong gia đình ( $r = .632$ ), bạn thân ( $r = .691$ ), bạn học ( $r = .744$ ), hàng xóm ( $r = .782$ ), người lạ ( $r = .773$ ) là tương quan thuận với  $p < .001$ . Giá trị của r nằm giữa 0 và  $\pm 1$ . Như vậy, các tương quan thuận (dấu dương) trên đây là ở mức khá cao (dao động từ .632 đến .782). Độ nhất quán này cũng như một hình thức kiểm tra chéo, gián tiếp khẳng định độ tin cậy của các thông tin thu nhận được qua hình thức "tự khai".

Ở bảng 1, chúng ta đã thấy khoảng cách giữa giá trị và hành động đối với gia đình là lớn nhất ( $3.77 - 3.57 = .20$ ) và đối với người lạ là nhỏ nhất ( $2.97 - 2.91 = .06$ ). Tương ứng, từ bảng 2 cũng thấy, tuy chỉ số tương quan Pearson (r) giữa định hướng giá trị và hành động đều là tương quan thuận ở mức cao, nhưng đối với gia đình  $r = .632$  lại nhỏ nhất, còn đối với người khác, người lạ là cao thứ 2 từ trên xuống ( $r = .773$ , sau mức cao thứ nhất là đối với hàng xóm với  $r = .782$ ). Điều này gợi ý rằng, trong mối quan hệ tôi - người khác theo trục cá nhân và cộng đồng, mức độ dao động giữa định hướng giá trị và hành động đối với gia đình là cao nhất và đối với người lạ là ở một trong những mức thấp nhất. Rất có thể, mức độ nhất quán giữa định hướng giá trị và hành động đối với gia đình cũng còn tùy thuộc vào một số yếu tố khác nữa, cho nên, nó mới có tính "thiếu nhất quán" rõ nhất như vậy.



Bảng 2: Tương quan giữa định hướng giá trị và hành động trong 5 nhóm xã hội

Hành động \ ĐHGТ	Gia đình	Bạn thân	Bạn học	Hàng xóm	Người lạ
Gia đình	.632(**)				
Bạn thân	.434(**)	.691(**)			
Bạn học	.384(**)	.587(**)	.744(**)		
Hàng xóm	.323(**)	.479(**)	-.062	.782(**)	
Người lạ	.230(**)	.336(**)	.088(*)	.554(**)	.773(**)

Ghi chú: \*\* khi  $p < 0.01$

Có thể lý giải thực tế này theo mức độ tác động của *áp lực nhóm* và vấn đề *thể diện*. Trong nhóm càng thân hơn (gia đình, bạn thân là những người quan trọng, có ảnh hưởng lớn tới cá nhân) thì áp lực nhóm yêu cầu phải “xử sự sao cho phải” càng lớn hơn so với người lạ. Vì vậy, đối với người thân, ở cấp độ định hướng giá trị thường có xu hướng “mong muốn xã hội” cao hơn. Tuy nhiên, xu hướng có định hướng giá trị cộng đồng cao này có thể làm cho việc thực hiện chúng khó khăn hơn, không phải lúc nào cũng đạt được mức mong đợi. Hoặc có thể, trong các nhóm người nhà, người thân này, người ta cho phép ứng xử linh hoạt hơn, “du di” hơn, tạo khoảng cách giữa định hướng giá trị và hành động xa hơn. Với nhóm bạn học, bạn bè bình thường, hàng xóm và nhất là người lạ, thì áp lực nhóm nhỏ hơn nhiều. Các định hướng giá trị với nhóm này đều ở mức thấp hơn, gắn với thực tế hơn nên thực hiện cũng dễ dàng hơn. Vì vậy, khoảng cách giữa giá trị và hành động đối với các nhóm này thấp hơn. Việc giữ *thể diện* (uy tín, thanh danh) cho “người nhà” khỏi bị “người ta chê cười” - tức là bị “mất thể diện” - có lẽ cũng quan trọng hơn việc giữ thể diện

cho “người ngoài, người lạ”. Dù sao thì cách lý giải trên đây chỉ là giả thuyết, xuất phát từ những quan sát chủ quan và đòi hỏi phải có thêm nghiên cứu thực tiễn mới có thể khẳng định hoặc phủ định.

### 3. Một số định hướng giá trị và hành động cụ thể mang tính cộng đồng cao nhất và thấp nhất trong nhóm xã hội

Để hiểu rõ những định hướng giá trị và hành động cụ thể biểu hiện trong 2 nhóm xã hội có điểm trung bình của tính cộng đồng cao nhất (gia đình) và thấp nhất (người khác/người lạ) cũng như với 3 nhóm còn lại (bạn thân, bạn học, hàng xóm) chúng tôi tính điểm trung bình riêng biệt của 25 item, xếp hạng thứ tự từ thấp lên cao. Sau đó, lấy 3 item có điểm trung bình thấp nhất và 3 item có điểm trung bình cao nhất của cả hai cấp độ là định hướng giá trị và hành động để xem xét. Trong trường hợp thứ tự xếp hạng của định hướng giá trị và hành động không trùng hợp với nhau thì thứ hạng của hành động sẽ được ưu tiên, còn thứ hạng của định hướng giá trị sẽ lấy thứ hạng liền kề.

#### a. Gia đình

**Bảng 3: Nhóm gia đình - Điểm trung bình, độ lệch chuẩn (ĐLC) của 3 item có thứ hạng thấp nhất và cao nhất**

Item		ĐHGT và HĐ		ĐHGT		HĐ	
		Điểm trung bình	Thứ hạng	Điểm trung bình	Thứ hạng	Điểm trung bình	Thứ hạng
Thấp nhất	1. Giống hoặc tương tự với các thành viên của gia đình	2.68 (1.00)	1	2.78 (1.05)	1	2.78 (1.05)	1
	2. Thực hiện quyết định của gia đình dù không thật sự tán thành	3.03 (1.01)	2	2.92 (1.07)	2	2.92 (1.07)	2
	3. Thể hiện tình cảm "cho phải" mà không * để ý đến việc mình thực sự cảm thấy như thế nào trong gia đình	3.09 (.96)	4	2.99 (1.02)	3	2.99 (1.02)	3
Cao nhất	1. Tôn trọng người lớn tuổi trong gia đình	4.59 (.82)	1	4.42 (.77)	1	4.42 (.77)	1
	2. Cố gắng giữ thể diện cho các thành viên trong gia đình	4.23 (.84)	6	4.13 (85)	2	4.13 (85)	2
	3. Chân thật với các thành viên trong gia đình	4.34 (.83)	3	4.11 (.83)	3	4.11 (.83)	3

Ghi chú:

- 3 item đầu có ĐTB thấp nhất, xếp hạng từ thấp lên cao trong toàn bảng 25 item;
- 3 item sau có ĐTB cao nhất, xếp hạng từ cao xuống thấp trong toàn bảng 25 item.
- Điểm trung bình nằm trong giới hạn càng gần 1 thì tính cộng đồng càng thấp, càng gần 5 thì tính cộng đồng càng cao; điểm 3 nằm ở mức giữa (trung bình).

Từ bảng 3, chúng ta thấy, điểm trung bình của item “giống hoặc tương tự với các thành viên khác của gia đình” thấp nhất ở cả định hướng giá trị và hành động (2.68 và 2.78). Điều đó có nghĩa là tính cá nhân độc lập, bản sắc cá nhân được coi trọng, ngay cả trong gia đình. Điều này cũng nhất quán với điểm trung bình ở mức thấp của “thực hiện quyết định của gia đình dù không thật sự tán thành” và “thể hiện tình cảm cho phải” trước áp lực của gia đình. Hành vi ứng xử của người Tam Hiệp thể hiện *mức độ chủ động nhất định và mang tính độc lập khá cao*. Họ không có

chiều hướng chịu tác động nhiều trước áp lực của gia đình, không cố “làm sao cho phải” dù không đồng ý hoặc cảm thấy khó chịu. Thái độ “ứng xử (suy nghĩ, nói năng, hành động) một cách thẳng thắn khi trao đổi, thảo luận với người khác” được người Tam Hiệp đánh giá khá cao với điểm trung bình là 3.92 (điểm thấp nhất là 1, cao nhất là 5 và điểm 3 là điểm nằm giữa). “Thẳng tính”, “không thích vòng vo”, “ghét sự giả dối” cũng là các câu hay được dùng để mô tả về bản thân mình khi trả lời test 20 mệnh đề mà chúng tôi đã có dịp trình bày trước đây. Ba định hướng giá



trị và hành động có điểm trung bình cao nhất bao gồm “chân thật với các thành viên trong gia đình” cùng với “tôn trọng người lớn tuổi” và “giữ thể diện cho gia đình” (bảng 3). Các item này đều xoay quanh một điểm chung là duy trì *quan hệ hài hoà* trong gia đình.

*b. Người khác/người lạ*

**Bảng 4: Nhóm người lạ - Điểm trung bình, độ lệch chuẩn (ĐLC) của 3 item có thứ hạng thấp nhất và cao nhất**

Item		ĐHGT và HĐ		HĐ	
		Điểm trung bình	Thứ hạng	Điểm trung bình	Thứ hạng
Thấp nhất	1. Làm theo yêu cầu trực tiếp của nhóm người khác	1.83 (.91)	1	1.98 (.85)	1
	2. Hy sinh tài sản của mình cho nhóm người khác	2.48 (1.11)	2	2.39 (1.12)	4 <sup>(1)</sup>
	3. Giống, tương tự với các thành viên của nhóm người khác	2.49 (1.10)	3	2.37 (1.04)	3
Cao nhất	1. Tôn trọng người lớn tuổi trong nhóm người khác	3.99 (.84)	1	3.84 (.93)	1
	2. Hoà đồng với mọi thành viên của nhóm người khác	3.72 (1.00)	2	3.75 (1.06)	2
	3. Duy trì mối quan hệ hoà thuận trong nhóm người khác	3.42 (.86)	3	3.41 (.97)	3

*Ghi chú:*

- 3 item đầu có ĐTB thấp nhất, xếp hạng từ thấp lên cao trong toàn bảng 25 item.
- 3 item sau có ĐTB cao nhất, xếp hạng từ cao xuống thấp trong toàn bảng 25 item.

Bảng 4 cho thấy, độ nhất quán của giá trị và hành động khá cao. Những item nào có thứ hạng thấp hoặc cao ở phần định hướng giá trị thì cũng có thứ hạng gần như tương ứng ở phần hành động trong bảng tổng sắp 25 item. Một mặt, chiều hướng cá nhân, độc lập (điểm trung bình dưới 2.50) biểu hiện khá rõ khi vấn đề liên quan đến việc phải làm theo yêu cầu của người khác hoặc phải hy sinh lợi ích, tài sản hay bản sắc của mình. Mặt khác, chiều hướng cộng đồng cũng biểu hiện khá cao (điểm trung bình xấp xỉ hoặc cao hơn mức 3.50) khi vấn đề liên quan đến quan hệ hài hòa nói chung (tôn trọng người già, hoà đồng hay duy trì quan hệ hòa thuận với mọi người xung quanh cho dù là người lạ). Từ góc độ này, có thể nói, *tính cộng đồng được biểu hiện không chỉ trong gia đình hay trong các nhóm nội mà còn đối với cả nhóm ngoại, khi vấn đề liên quan đến sự hòa hợp trong quan hệ*

người - người.

Bảng 1 ở phần đầu đã cho thấy sự khác nhau rất lớn giữa định hướng giá trị và hành động đối nhóm gia đình và nhóm người khác, người lạ. Sự khác biệt giữa định hướng giá trị và hành động đối với gia đình và người lạ (thành viên nhóm nội và nhóm ngoại điển hình) trong những xã hội mang tính cộng đồng thể hiện rõ hơn so với các xã hội mang tính cá nhân. Điều này đã được một số nghiên cứu khẳng định (Triandis, 1999<sup>(2)</sup>; Kim & Kim, 1997<sup>(3)</sup>). Sự phân biệt rõ rệt đó có ảnh hưởng tới việc nhập tâm các giá trị xã hội và thể hiện hành vi ứng xử của cá nhân đối với người lạ trong quan hệ tôi - người khác. Làng xã truyền thống ở Việt Nam phân biệt khá rõ những người nội tịch và ngoại tịch. Ở cấp độ cá nhân, “người quen” cũng được phân biệt khá rõ với “người dung” (có khi còn đi thêm với “nước lã” để thành “người dung nước lã”). Nho giáo nói đến năm mối quan hệ: vua - tôi, cha - con, vợ - chồng, anh - em và bạn - bè nhưng không hề đề cập đến quan hệ người lạ - người lạ. Lòng tin được đặt vào người thân quen, còn với người lạ, người dung thì sự thận trọng và nghi ngờ là đặc điểm nổi trội. Đó là trong quá khứ. Thực tế ở Tam Hiệp cho ta một bức tranh đan xen, phức tạp hơn quan niệm trên.

Khi trả lời các câu hỏi của thang đo tính Co/ca đối với người khác, người lạ, nhiều người thốt lên một cách tự phát “làm sao có thể làm thế với người lạ được”. Khi giúp một số người trung và cao tuổi trả lời phần này, chúng tôi đọc từng item để họ trả lời, sau đó chúng tôi đánh dấu. Nhiều người trong số này sau nghi nghe một số item như “Làm theo

yêu cầu trực tiếp của nhóm người khác”, “Hy sinh tài sản cho nhóm người khác” hay “Tuân theo các chuẩn mực do nhóm người khác qui định”... họ trả lời tự phát: “Không bao giờ, không đời nào”, “tội gì”, “dại gì”. Nhiều người giải thích chung như sau: “Không thể tin được người khác, người lạ vì mình có biết họ là ai đâu?” (Trình Năng V., nam, 81 tuổi, làng Huỳnh) hoặc “Cần gì phải làm như vậy, họ có phải người nhà, người quen mình đâu?” (Trình Thị U., 61 tuổi, làng Tụ). Một số người trẻ tuổi hơn cho rằng đó là vì lý do an toàn, “lừa đảo nhiều lắm, làm sao có thể tin được”. (Trần Đình T., 42 tuổi, làng Huỳnh).

Mặt khác, nhiều người lại nghĩ rằng, thể hiện tính cộng đồng với người khác, người lạ “cũng bình thường, nên làm vì đều là người Việt ta cả, ai mà chả như nhau. Nhưng điều kiện hạn chế nên chỉ “thể hiện” nó với gia đình cũng là “mệt” rồi. Gia đình mình lo còn chưa xong, thời gian, tiền bạc đâu mà lo làm mấy việc đó với người lạ” (anh V., 55 tuổi, làng Huỳnh). Khi hỏi về việc ngày càng có nhiều người đến mua đất làm nhà, sinh sống làm ăn ở Tam Hiệp, đa phần người được phỏng vấn cho rằng điều đó “bình thường”, “càng đông vui và phát triển”, “càng văn minh”. Có người còn đưa ra nguyên tắc của mình “Nếu tôi không đụng đến anh thì anh đừng nên đụng đến tôi. Nếu anh lấy nổi cơm của tôi, tôi sẽ không để cho anh yên” (anh V., 55 tuổi, làng Huỳnh). Khi được đề nghị giải thích thêm, người này nói: “Ai cũng như nhau thôi, tôi chẳng phân biệt gì cả, nhưng phải tôn trọng nhau, đừng làm ảnh hưởng đến những người khác, phải giữ gìn quan hệ hài hòa”. Như vậy, có hai điều kiện để



“người lạ” đến Tam Hiệp được “chào đón”. Thứ nhất là không làm ảnh hưởng đến lợi ích, tài sản của mọi người. Thứ hai là đóng góp cho việc duy trì cuộc sống hoà hợp, hoà thuận vốn có ở đây.

Trong xã hội nông nghiệp truyền thống, quan hệ người - người chủ yếu là quan hệ gia đình, dòng họ và người cùng làng xã - những người thân và quen theo nghĩa rộng. Trong xã hội công nghiệp hiện đại, mối quan hệ người - người sẽ được mở rộng hơn để bao gồm rất nhiều quan hệ, giao tiếp giữa người lạ (theo nghĩa không phải là họ hàng hay thân quen) với người lạ, giữa công dân với công dân, thậm chí công dân của các quốc gia, các nền văn hóa khác nhau. Sức mạnh nội lực của một quốc gia được dựa trên sự gắn kết rộng lớn hơn nhiều so với tính “cộng đồng nhà” hay “cộng đồng làng”. Theo chúng tôi, sự *hợp tác, tương trợ tự nguyện* rộng rãi (không chỉ bó hẹp trong gia đình, dòng họ) theo chiều ngang ở cấp độ làng xã có tương quan thuận với sự gắn kết ở cấp độ quốc gia và sức mạnh nội lực của một dân tộc.

*c. Các nhóm khác (bạn thân, bạn học, hàng xóm): Xuất hiện xu hướng chung*

Tính toán điểm trung bình riêng biệt của 25 item đối với 3 nhóm trên ở cả hai cấp độ định hướng giá trị và hành động, chúng tôi phát hiện được một xu hướng chung, tương tự với mẫu hình của nhóm gia đình và người lạ. Với cả 3 nhóm còn lại, 3 item có điểm trung bình thấp nhất và cao nhất thường lặp đi lặp lại một cách khá ổn định, nhất quán, thậm chí có phần ngạc nhiên. Ví dụ, “Hoà đồng với mọi thành viên của

nhóm” xếp thứ 2 (cao xuống thấp) trong phân định hướng giá trị, thì lại xếp thứ 1 phần hành động trong nhóm bạn thân. Cũng item này xếp thứ 3 trong phân định hướng giá trị, thứ 2 phần hành động trong nhóm hàng xóm... So sánh với kết quả trong nhóm gia đình (bảng 3) và nhóm người lạ (bảng 4) cũng thấy xu hướng tương tự. Như vậy, *có một xu hướng chung tồn tại xuyên suốt trong cả 5 nhóm xã hội.*

Để nhận rõ xu hướng chung này, chúng tôi lấy 3 item (định hướng giá trị và hành động) có điểm trung bình thấp nhất và cao nhất của từng nhóm một trong toàn bộ 5 nhóm. Kết quả là có một bảng kê sau đây:

*Các item điểm trung bình thấp nhất* (nằm trong khoảng từ 2.30 đến 2.86):

- Làm theo yêu cầu trực tiếp của các thành viên của nhóm<sup>(4)</sup>.
- Giống hoặc tương tự với các thành viên của nhóm.
- Thực hiện quyết định của nhóm dù không thật sự tán thành.
- Hy sinh tài sản của mình cho nhóm.

*Các item điểm trung bình cao nhất* (nằm trong khoảng từ 3.69 - 4.32):

- Hoà đồng với mọi thành viên của nhóm.
- Duy trì mối quan hệ hoà thuận trong nhóm.
- Chân thật với các thành viên của nhóm.
- Tôn trọng người lớn tuổi trong nhóm.

- Cố gắng giữ thể diện cho các thành viên.

Xem xét các item có điểm trung bình thấp nhất (tức là ít được coi trọng nhất, ít được thực hiện nhất trong hành động) thấy chúng đều có hàm ý nói đến sự độc lập, tự chủ, ít chịu tác động. Chúng tôi gọi đó là *yếu tố độc lập*, phản ánh tính cá nhân. Các item có điểm trung bình cao nhất (tức là được coi trọng nhất, hay được thực hiện nhất trong hành động) đều xoay quanh việc xây dựng và duy trì sự hài hoà trong nhóm, nên gọi chúng là *yếu tố hài hoà nhóm*, phản ánh tính cộng đồng.

Nói một cách cụ thể, một mặt người Tam Hiệp có xu hướng coi trọng tính độc lập, giữ cái riêng, tài sản của mình và ít chấp nhận thực hiện quyết định của nhóm nếu không tán thành. *Yếu tố độc lập, tự chủ, ít chịu tác động của áp lực nhóm* ở một số khía cạnh trong các mối quan hệ tôi - người khác thể hiện rất rõ. Mặt khác, tôn trọng người lớn tuổi, chân thật với mọi người và giữ thể diện cho mọi người để hoà đồng và duy trì mối quan hệ hoà thuận trong nhóm là những điều được coi trọng trong cả “nghĩ và làm”. “Giữ thể diện” là giữ uy tín, thanh danh và lòng tự trọng vốn liên quan rất chặt chẽ với việc tôn trọng người khác và chân thật với mọi người trong nhóm. Như vậy, *yếu tố hài hoà nhóm* hay còn có thể gọi là *hiếu hoà* trong các mối quan hệ dù là trong gia đình, nhóm bạn thân, hàng xóm hay người lạ đều được thể hiện nổi trội ở cả cấp độ định hướng giá trị lẫn hành vi ứng xử.

Tóm lại, có thể hình dung khái quát như sau: 16/25 item còn lại của

thang đo nằm trong khoảng giữa của một đầu mút là 4 item thuộc yếu tố độc lập (Co thấp nhất) và một đầu là 5 item thuộc yếu tố hài hoà nhóm (Co cao nhất). Nếu xếp theo tính Co/ca được biểu hiện theo 5 nhóm xã hội thì một đầu ta có nhóm thành viên gia đình (Co cao nhất) và một đầu là nhóm người khác, người lạ (Co thấp nhất). Ba nhóm còn lại là bạn thân, bạn học và hàng xóm sẽ nằm ở quãng giữa hai nhóm nói trên. Tính cộng đồng mang tính hoàn cảnh và thể hiện qua định hướng giá trị thường cao hơn hành động... ♣

### Chú thích

(1) Xếp thứ 2 là “Thực hiện quyết định của người khác mặc dù không tán thành” (M = 2.29) gần về nghĩa với “làm theo yêu cầu trực tiếp của nhóm người khác” (xếp thứ nhất theo giá trị) nên chúng tôi chọn item kế tiếp xếp thứ 4 như trên theo giá trị.

(2) H. Triandis. *Cross - cultural studies of Individualism and collectivism (Các nghiên cứu giao thoa văn hoá về tính cá nhân và tính cộng đồng)*. In trong *Cross cultural perspectives (Các triển vọng nghiên cứu giao thoa văn hoá)* do J. Berman chủ biên, Vol. 37, University of Nebraska Press, 1999.

(3) Kim Kibum & Kim Uichol. *Conflict, ingroup and outgroup distinction and mediation: Comparison of Korean and American students (Xung đột, sự phân biệt nhóm nội và nhóm ngoại và hoà giải: So sánh giữa sinh viên Hàn Quốc và sinh viên Mỹ)*. In trong cuốn *Progress in Asian Social Psychology, Volume I (Sự phát triển trong tâm lý học xã hội châu Á, tập I)* do K. Leung, U. Kim, S. Yamaguchi và Y. Kashima chủ biên, Singapore: John Wiley & Sons, Inc, 1997, tr. 90.

(Xem tiếp trang 56)



bài báo, Phạm Minh Hạc tuyển lựa và tổng chủ biên), M., 1978.

6. P.Ia. Ganperin. *Tâm lý học tư duy và thuyết về sự hình thành các hành động trí tuệ theo giai đoạn*. Các nghiên cứu tư duy trong TLH Liên xô (E.V. Xorokhova chủ biên), M., (tiếng Nga), 1996.

7. Z.I. Kanmucôva. *Những đặc điểm tâm lý của sự vận dụng kiến thức làm các bài toán vật lý*. Báo cáo của Viện Hàn lâm KHGD CHLB Nga, số 4/1957 (tiếng Nga).

8. V.A. Kruteski. *Tâm lý học các năng lực toán của học sinh phổ thông*. M., (tiếng Nga), 1968.

9. A.M. Machiuxkin. *Những vấn đề lý luận của dạy học nêu vấn đề*. Giáo dục học Xô - viết, số 7/1971 (tiếng Nga).

10. N.A. Menchinxkaia và M.I. Moro. *Những vấn đề phương pháp và tâm lý học dạy số học ở các lớp đầu phổ thông*. M., (tiếng Nga), 1965.

11. N.A. Menchinxkaia. *Tư duy trong quá trình dạy học*. Các nghiên cứu tư duy trong tâm lý học Liên Xô (E.V. Xorokhova chủ biên), M., (tiếng Nga), 1966.

## TÍNH CỘNG ĐỒNG VÀ TÍNH CÁ NHÂN...

(Tiếp theo trang 43)

(4) Từ *nhóm* trong phần này bao hàm cả 5 nhóm: gia đình, bạn thân, hàng xóm, bạn học và người lạ. Để cho gọn, chúng tôi chỉ dùng một từ *nhóm* chung cho tất cả.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. H. Triandis. *Cross - cultural studies of Individualism and collectivism*. In trong Cross cultural perspectives do J. Berman chủ biên, Vol. 37, University of Nebraska Press, 1999.

2. Kim Kibum & Kim Uichol. *Conflict, ingroup and outgroup distinction and mediation: comparison of Korean and American students*. In trong cuốn Progress in Asian Social Psychology, Volume I, do K. Leung, U. Kim, S. Yamaguchi và Y. Kashima chủ biên, Singapore: John Wiley & Sons, Inc, 1997, tr. 90.

